***“Con ôi! Nội tướng tài thành”***

HP ***Diệu Thuận***

Từ xưa, quan niệm trọng nam khinh nữ, khuê môn bất xuất đã trói buộc người phụ nữ trong không gian bếp núc, nhưng có ai hiểu được đằng sau sự thành công của nam phái thì phụ nữ đóng một vai trò rất quan trọng trong cuộc sống gia đình.

Người phương Tây có câu châm ngôn: “*Behind every successful guy, is a woman.”* Nghĩa là “Đàng sau sự thành công của người đàn ông luôn có bóng dáng người phụ nữ”. Bởi vì người phụ nữ được xem là một người nội tướng trong gia đình. Một gia đình sẽ được hạnh phúc, êm đẹp khi có được một người vợ đảm đang, một người mẹ hiền gương mẫu.

Kể từ khi Đức Thượng Đế khai mở tôn giáo Cao Đài, Đức Mẹ và các Đấng Thiêng Liêng đã dành rất nhiều hồng ân cho phái nữ, với những lời châu tiếng ngọc dạy dỗ, nâng cao vị trí và vai trò của người phụ nữ:

*“Con ôi! Nội tướng tài thành*

*Cho nên phận gái Mẹ dành hồng ân.”[[1]](#footnote-1)*

**Nội tướng:**

Thuở xưa, người vợ trong nhà được gọi là nội tướng và họ có quyền cai quản mọi việc trong nhà như: sổ sách chi tiêu, dọn dẹp nhà cửa, cai quản gia đình, nuôi dạy con cái…Ngày nay, vai trò của người phụ nữ còn phải nặng nề và cực khổ hơn vì họ vừa phải đi làm việc kiếm tiền phụ với chồng, vừa tham gia vào các hoạt động xã hội, vừa phải chu toàn thiên chức làm mẹ, làm vợ, làm con. Người xưa thường nói người đàn ông cho dù khéo léo đến đâu vẫn không thể chăm sóc cho gia đình, con cái và bản thân họ một cách chu đáo như phụ nữ.

Bởi thế, người xưa có câu: “đàn ông xây nhà, đàn bà xây tổ ấm”, điều đó chứng tỏ thiên chức của người phụ nữ trong gia đình hết sức quan trọng, phải đảm đương xây dựng tổ ấm. Bổn phận của người phụ nữ trong gia đình được ví như vai trò của một vị tướng chỉ huy ba quân. Từ đó, đòi hỏi người phụ nữ phải có tài thao lược, phải có kế sách, chiến lược chi tiêu trong gia đình, lo cho gia đình được hạnh phúc, êm ấm, con cái được thành đạt. Chỉ cần một chút lơ là bổn phận sẽ dẫn đến gia đình tan vỡ, con cái khốn khó. Có thể nói vô số công việc và gánh nặng không tên đè nặng trên đôi vai gầy yếu của người phụ nữ.

Người phụ nữ trong gia đình cũng được ví như một người thợ may khéo léo, dù mảnh vải to hay nhỏ, đẹp hay tầm thường nhưng dưới bàn tay khéo léo của người thợ may thì mảnh vải sẽ trở thành chiếc áo dài hay áo ngắn, không hề phí phạm. Cũng như thế, trong vai trò của người nội tướng, người phụ nữ tá trợ đắc lực cho chồng trên con đường sự nghiệp, cùng chia ngọt sẻ bùi, đắc thất bại thành với chồng. Bên cạnh đó, người phụ nữ còn phải đảm đang trong việc thêu thùa bếp núc, sắp xếp nhà cửa gọn gàng, ngăn nắp, làm tròn bổn phận làm con, làm dâu; đồng thời thực hiện thiên chức làm mẹ trong việc nuôi dạy con cái cho nên người có ích cho xã hội, thành đạt trong cuộc sống.

Sử sách ngàn xưa đã ghi chép lại biết bao tấm gương của bậc hiền phụ đã vì tương lai sự nghiệp của chồng mà chịu lắm hy sinh, khổ cực; có người đã cắt tóc đem bán làm lộ phí cho chồng lên kinh ứng thí. Ở nước ta, có tấm gương của bà Nguyễn Thị Tồn là vợ của ông Bùi Hữu Nghĩa, đổ Giải Nguyên thời vua Minh Mạng, bị kẻ gian hãm hại và bị kết án tử hình. Bà Nguyễn Thị Tồn đã không ngại khó khăn gian khổ, đường sá xa xôi vạn dặm từ Hậu Giang ra tận kinh đô Huế để minh oan cho chồng, được Thái Hậu Từ Dũ, mẹ vua Tự Đức, ban tặng cho tấm biển khắc bốn chữ vàng: “Liệt phụ khả gia”. Nhưng rồi trên đường vạn dặm bôn ba trở về, bà kiệt sức và đã từ trần. không có chồng bên cạnh.

Còn đối với việc nuôi dạy con cái, là thiên chức của người làm mẹ. Gương Mạnh Mẫu ba lần dời nhà để dạy con nên người có thể cho ta thấy được sự tài giỏi và khó khăn biết bao của người làm mẹ, làm sao cho con mình trở nên người đạo đức, thánh thiện.

Đức Quan Âm Bồ Tát dạy:

*“Xưa Mạnh Mẫu cầm chân Mạnh Tử,*

*Theo học đòi trung thứ lễ nghi,*

*Ngày nay tiết nghĩa còn ghi,*

*Nho Tông Khổng Mạnh, Đông Tây kính nhường.”[[2]](#footnote-2)*

Thiên chức của người mẹ rất cao cả, và quan trọng, đó chính là sự khoan dung tha thứ, sự khéo léo ứng xử, sự công bình và một tình thương giành cho con bao la vô bờ bến.

Để thực hiện được vai trò của người nội tướng, đặc biệt là trong thời Tam Kỳ Phổ Độ, do đặc ân đại ân xá của Đức Thượng Đế khai mở, nữ phái có đầy đủ quyền năng song hành cùng nam phái trên đường tu công lập đức, tu học, hành đạo,…

Đức Mẹ dạy: *“Mẹ vốn biết thân phận nhi nữ còn gồng gánh gia đình, nhưng Thánh xưa cũng đã ban cho các con nội tướng tài thành thì với đức nhu thuận của Khôn nguyên cũng sát cánh Ðạo Kiền mới tạo lập thế giới vạn sanh, nên các con phải cố gắng.”[[3]](#footnote-3)*

Như vậy, nữ phái tượng trưng cho Khôn Đạo, mang đức tính nhu thuận, trưởng dưỡng, nhưng luôn thuận theo Kiền đạo. Cho nên, nữ phái cần tu, học và hành theo lời dạy của Đức Mẹ và các Đấng Thiêng Liêng để có đủ khả năng:

- Hỗ trợ các thành viên trong gia đình và dạy dỗ các con.

- Quán xuyến mọi việc trong gia đình để nơi này luôn là một tổ ấm của yêu thương, hạnh phúc và thành đạt.

Muốn làm được như vậy, nữ phái cần phải trau dồi Tứ đức: Công, Dung, Ngôn, Hạnh. Đây là một điều mà bất cứ trong xã hội nào dù xưa hay nay, người phụ nữ cũng cần phải noi theo. Đây chính là những nề nếp gia phong tốt đẹp giúp cho nữ phái trau luyện tánh nết, nâng cao nhân cách của mình cho phù hợp với trình độ tiến hóa của nhơn sanh thời nay.

Khi xưa trong Gia Huấn Ca, Nguyễn Trãi có dạy con gái về Công, Dung, Ngôn, Hạnh:

***Công*** *là đủ mùi xôi thức bánh,*

*Nhiệm nhặt thay đường chỉ mũi kim.*

***Dung*** *là nét mặt ngọc trang nghiêm,*

*Không trau chuốt không chiều lả tả.*

***Ngôn*** *là dạy trình thưa vâng dạ,*

***Hạnh*** *là đường ngay thảo kỉnh tin.*

*Xưa nay những bậc dâu hiền,*

*Công Dung Ngôn Hạnh là tiên phàm trần.*

**Công:**

Là nữ công gia chánh, là việc may vá thêu thùa, chăm lo bếp núc, dạy dỗ con cái trong gia đình, là chức năng và thế mạnh của người phụ nữ. Gia Huấn Ca có viết:

*“Vá may giữ nếp đàn bà,*

*Mũi kim nhỏ nhặt mới là nữ công.”*

Chính nhờ tài khéo léo sắp xếp mọi việc trong nhà cho trật tự, gọn gàng, ngăn nắp, hết lòng chăm lo miếng ăn, miếng uống cho chồng con để giữ gia đình được hạnh phúc. Thiên chức làm vợ, làm mẹ là một điều mà Thượng Đế đã ban cho nữ phái tượng trưng bởi đạo Khôn, là đạo thừa thuận, và tài thành tức cắt xén chỗ dư, bồi chỗ thiếu, quán xuyến mọi việc lớn nhỏ trong gia đình, lặng lẽ hy sinh để đem mọi điều tốt đẹp đến cho các thành viên trong gia đình được ấm êm, hạnh phúc.

Trong Kinh Triết Luận Huấn Nữ, Đức Mẹ có dạy:

“*Đến phụ “công” muôn ngàn lời bảo,*

*Phận nữ nhi là đạo gia đình,*

*Chủ trương con khá giữ gìn,*

*Đủ nghề may, vá, cửi canh con à!”*

Đặc biệt trong Tam Kỳ Phổ Độ, đức Công được nâng lên một tầm vóc cao trọng hơn. Công không chỉ giới hạn trong việc cá nhân là gia đình, chồng con mà còn mở rộng ra phạm vi nhơn quần xã hội, là công quả hành đạo giúp đời, phụng sự nhơn sanh; chỉ cho nhơn sanh biết đường ngay nẻo chánh để thực hành, bồi công lập đức, tu hành giải thoát. Thế nên Công ở đây có phạm vi rộng lớn hơn là Tam công: công quả, công trình, công phu. Công quả để cho người phụ nữ có dịp cống hiến tài năng của mình trong việc giúp nghèo, trợ khó, san sẻ yêu thương từ đó giúp cho người hiểu đạo với một tinh thần vô công, vô kỷ, vô cầu. Công trình để trau giồi đức hạnh chính mình; Công phu để bồi dưỡng sức khỏe, khai thông trí sáng, mở đường tiến hóa giải thoát tâm linh.

*“Công là công quả giúp nhân sanh,*

*Trì chí gắng công học đạo lành,*

*Mở khiếu thông minh tìm lẽ chánh,*

*Khai tâm lãnh hội điểm cao thanh.”*

**Dung:**

Dung là dung nhan, dung mạo đẹp đẽ của người phụ nữ được toát ra từ tâm từ ái, hiền hòa, trung chánh, thanh cao. Mỗi một người phụ nữ sinh ra trên cõi đời này là một bông hoa, góp phần tô điểm cho vườn hoa của nhân loại được xinh tươi, muôn màu, muôn sắc. Trong Kinh ***Giáo Đoàn Nữ Giới[[4]](#footnote-4)***, Đức Liên Hoa Tiên Nương dạy:

*“Người xinh bởi nết na đằm thắm,*

*Phải nào xinh theo đám trú phường,*

*Sửa sang quốc sắc thiên hương,*

*Mỉa mai lắm giọng, oan ương thêm đầy.”*

Dung cũng chính là sự khoan dung, tha thứ, là tinh thần vong kỷ vị tha, sẵn sàng làm lợi cho người, cho dù phải hy sinh quyền lợi riêng tư.

*Dung là dung thứ cả muôn loài,*

*Mở rộng lòng nhân dẫu thiệt thòi,*

*Nên đặt chữ Dung trên chữ kỷ,*

*Gương lành mới đáng để người soi.*

**Ngôn:**

Ngôn là lời nói. Nhờ có lời nói mà con người có thể truyền thông tư tưởng, tình cảm để người và người hiểu được nhau, an ủi, sẻ chia, cảm thông nhau trong cuộc sống. Lời nói thể hiện nhân cách, đức độ của một con người, có tầm quan trọng rất lớn trong mối quan hệ giữa người và người.

Ông bà ta thường nói: “Chim khôn kêu tiếng rảnh rang, Người khôn nói tiếng dịu dàng dễ nghe”. Điều đó chứng tỏ việc cẩn ngôn là vấn đề rất quan trọng, là việc trọng yếu mà người tu, nhất là nữ phái cần phải trau luyện, giữ gìn. Người phụ nữ tượng trưng cho sự nhu mì, dịu hiền, đoan trang, nên lời nói phải hết sức cẩn trọng, nhát là nói và hành phải đi đôi nhau. Đức Diêu Trì Kim Mẫu dạy:

*“Con phận gái quần thoa yếm vận,*

*Lời nói năng cẩn thận nghe con,*

*Nói như tép nhảy, pháo ròn,*

*Nói như tát nước, đá mòn, két kêu.*

*Con nói toàn những điều tốt quá,*

*Mà việc làm trái cả lưỡi khua,*

*Ngôn, hành tương phản hơn thua,*

*Dối mình, ai dám a dua theo mình.*

*Lời nói phải giữ gìn êm ái,*

*Nói vu hành lời nói chớ ưa,*

*‘Họa tùng khẩu xuất’ siêng chừa,*

*Dối ngôn trong khổ để đưa người vào.”[[5]](#footnote-5)*

Đức Liên Hoa Tiên Nương hằng khuyến nhủ nữ phái không nên bàn chuyện thị phi, dèm xiểm, nói xấu người khác để giữ gìn sự thương yêu, hòa ái trong tập thể, trong tổ chức, xóm làng. Nếu có nói chỉ tìm những điều hay, điều tốt của người để học hỏi mà sửa mình:

*“Chớ tụ họp đoàn ba lũ bảy,*

*Để luận bàn việc quấy của người,*

*Kẻ kia ố, người nọ cười,*

*Thói hư tập quán càng ngày càng hư.*

*Có bàn luận phải tư phải cách,*

*Lựa điều ngoan thủ thiếp học đòi,*

*Luận chi điều xấu của người*

*Nay sanh rầy rạc, nay bày chối đôi.”[[6]](#footnote-6)*

Tóm lại, Ngôn chính là lời nói đoan chánh, đạo đức, có khả năng thuyết phục, cảm hóa, đem lại sự hòa hiệp cho mọi người:

*Ngôn là nên nói những điều hay,*

*Nói Đạo, nói nhơn chớ nói tà,*

*Nói lợi cho người hơn nói xấu,*

*Nói sao hòa thuận vẹn trong ngoài.*

**Hạnh:**

Là hạnh kiểm, đức hạnh thể hiện qua nết na, cách ứng xử của người phụ nữ, đây là điều rất căn bản mà người phụ nữ cần phải có. Nhân cách người phụ nữ được qua cử chỉ, tánh hạnh trong cách đối nhân xử thế, chớ không ở nơi nhan sắc bên ngoài. Lòng bác ái, khiêm tốn, nhẫn nhịn, hy sinh, khoan dung, độ lượng là những đức tính nâng cao hạnh đức của người phụ nữ.

*“Mẹ dành một tình thương ban bố,*

*Con thực hành Mẹ độ vô vi,*

*Cho con rạng tiếng nữ nhi,*

*Sống làm liệt nữ, thác ghi sử vàng.”[[7]](#footnote-7)*

**Kết luận**

Trong thời đại ngày nay, trọng trách của nữ phái vô cùng nặng nề, đòi hỏi người phụ nữ phải có một sức bền bỉ dẻo dai, chịu thương chịu khó, hy sinh mọi mặt cho gia đình và xã hội. Ngoài thì phải lo học tập để trau giồi mọi mặt, làm gương cho con cái noi theo; trong thì phải vén khéo chăm sóc gia đình, nuôi dạy con cái nên người. Đặc biệt, nữ phái Cao Đài vừa phải lo tròn bổn phận Nhơn đạo, vừa phải lo trau giồi phần Thiên Đạo. Trách nhiệm người nội tướng tài thành rất to tát, lớn lao đặt lên vai nữ phái.

*“Sứ mạng Tam Kỳ quá nặng mang,*

*Nữ lưu em hỡi tiến lên đàng,*

*Ngày qua đóng chặt thân phàm tục,*

*Nay phải hiên ngang với Đạo vàng.”[[8]](#footnote-8)*

**Tư liệu tham khảo**

*1. “Công, Dung, Ngôn, Hạnh của người phụ nữ Việt Nam”*, Thầy giáo Trần Văn Nông, THCS Thạnh Hóa – Quảng Bình.

2. “*Công – Dung – Ngôn – Hạnh”* – Sống Đạo (30/10/2013) – Giáo xứ Duyên Lãng –Giáo Hạt Xuân Lộc – Giáo phận Xuân Lộc.

3. “*Đức Cao Thượng Phẩm dạy Tam tùng, Tứ đức của phụ nữ Cao Đài theo Thiên Đạo”* – hoithanhphucquyen.org

*4. “Vai trò nữ phái Đại Đạo trong Gia đình, Xã hội, Đạo”,* bài thuyết đạo củađạo tỷ Kim Trinh,

*5. “Nội tướng tài thành”,* bài thuyết đạo của đạo tỷ Kim Trinh – Nhịp cầu tâm giao.

1. Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Đại Đạo, 15-12 Quý Sửu (07-01-1974). [↑](#footnote-ref-1)
2. Thánh thất Bình Hòa, 20-9 Đinh Mùi (23-10-1967). [↑](#footnote-ref-2)
3. Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Đại Đạo, 14-8 Nhâm Tuất (30-9-1982). [↑](#footnote-ref-3)
4. *Kinh Giáo Đoàn Nữ Giới*, Hội Thánh Cao Đài Minh Chơn Đạo, Nxb Tôn Giáo, tái bản năm Quý Tỵ (2013), tr. 23. [↑](#footnote-ref-4)
5. Đức Diêu Trì Kim Mẫu, *Khuyến Nữ Hồi Tâm Kinh.* [↑](#footnote-ref-5)
6. Đức Liên Hoa Tiên Nương, *Giáo Đoàn Nữ Giới*, Hội thánh Cao Đài Minh Chơn Đạo, Nxb Tôn Giáo, tái bản năm Quý Tỵ, 2013, tr.28-29. [↑](#footnote-ref-6)
7. Đức Diêu Trì Kim Mẫu Vô Cực Từ Tôn, Diêu Trì Bửu Điện Thánh thất Bình Hòa, 28-8 Đinh Mùi (01-10-1967). [↑](#footnote-ref-7)
8. Đức Vân Hương Thánh Mẫu, Trúc Lâm Thiền Điện, 08-6 Tân Hợi (29-7-1971). [↑](#footnote-ref-8)